

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **44** /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày **26** tháng 4 năm 2019

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4142/QĐ-UBND ngày 10/02/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống; Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 04/3/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung trong quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 4142/QĐ-UBND ngày 10/02/2012;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống của Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Thanh Hưng;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 340/GP-UBND ngày 24/8/2015; điều chỉnh tại Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa cấp cho Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Thanh Hưng tại mỏ đá vôi xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Thanh Hưng tại Đơn đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi tại xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống cho Công ty cổ phần Khoáng sản Phong Thủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 370/TTr-STNMT ngày 22/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Cho phép Công ty cổ phần Khoáng sản Phong Thủy được khai thác khoáng sản và thuê đất mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ: 15.200 m²; trong đó, khu vực khai thác là 10.000 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 4; khu vực khai trường là 5.200 m² được giới hạn bởi các điểm góc từ 1, 4, 5 và 6, có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo;

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 211.269 m³; trong đó, đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 199.649 m³; đá khối tận thu sản xuất đá xẻ là 11.620 m³;

+ Trữ lượng được khai thác: 125.387 m³; trong đó, đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 118.491 m³; đá khối tận thu sản xuất đá xẻ là 6.896 m³.

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường;

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 10.000 m³/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos + 10 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: Đến ngày 24/4/2032.

2. Về đất đai:

- Thu hồi 15.200 m² đất tại xã Hoàng Sơn, huyện Nông Cống (khu đất UBND tỉnh cho Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ Thương mại Thanh Hưng thuê theo Giấy phép số 340/GP-UBND ngày 24/8/2015) và cho Công ty cổ phần Khoáng sản Phong Thủy thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản và làm khai trường;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 864/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 07/12/2018;

- Loại đất: Đất khai thác khoáng sản;
- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Thời hạn thuê đất: Đến ngày 24/4/2032.

Điều 2. Công ty cổ phần Khoáng sản Phong Thủy có trách nhiệm:

1. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường, nộp lệ phí chuyển nhượng giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Nộp tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của UBND tỉnh;

3. Tiến hành hoạt động khai thác mỏ theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; cắm mốc giới khu vực được phép khai thác và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, giám sát;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án đầu tư khai thác đã được phê duyệt.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Quản lý, sử dụng các sản phẩm khai thác, chế biến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

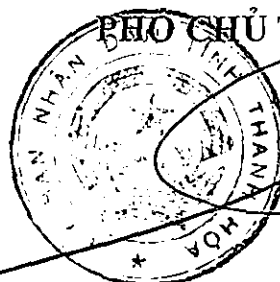
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; chấm dứt hiệu lực Giấy phép số 340/GP-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh.

Hoạt động khai thác đá theo Giấy phép này, Công ty cổ phần Khoáng sản Phong Thủy chỉ được phép tiến hành khai thác sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Công ty CP Khoáng sản Phong Thủy;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (05b);
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Nông Cống;
- UBND xã Hoàng Sơn;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHO CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC MỎ ĐÁ VÔI LÀM VLXD THÔNG THƯỜNG TẠI
XÃ HOÀNG SƠN, HUYỆN NÔNG CỐNG**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: **44** /GP-UBND
ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 <i>Kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰</i>	
		X (m)	Y (m)
Khu vực khai thác S= 10.000 m ²	1	2181 715.37	572 377.27
	2	2181 761.03	572 352.36
	3	2181 861.11	572 516.42
	4	2181 815.33	572 541.43
Khu vực khai trường S= 5.200 m ²	1	2181 715.37	572 377.27
	4	2181 815.33	572 541.43
	5	2181 791.52	572 554.44
	6	2181 691.55	572 390.27